

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG SẮT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt (mã TTHC: 1.010000)	03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký: 120.000 đồng/01 Giấy chứng nhận.	- Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt (mã TTHC: 1.010000)	- Đối với cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký trường hợp chuyển quyền sở hữu, phương tiện thay đổi tính năng sử dụng hoặc thay đổi các thông số kỹ thuật	- Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Lệ phí cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký: 120.000 đồng/01	- Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện

1.004844)	<p>chủ yếu, Giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và đúng theo quy định.</p> <p>- Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị mất Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cấp cho chủ sở hữu Giấy xác nhận đã khai báo mất Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện theo mẫu quy định. Thời gian cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện là 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ</p>	<p>ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.</p>	<p>Giấy chứng nhận.</p>	<p>33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.</p>	<p>trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)</p>
-----------	--	---	-------------------------	--	---

		đầy đủ, đúng quy định.				
3	Xét cấp giấy phép lái tàu (mã TTHC: 1.009479)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	Lệ phí cấp giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/giấy phép lái tàu	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)
4	Sát hạch cấp giấy phép lái tàu (mã TTHC: 1.005071)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có báo cáo kết quả kỳ sát hạch, cơ quan cấp giấy phép lái tàu cấp giấy phép lái tàu cho những trường hợp đạt yêu cầu.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí cấp giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/giấy phép lái tàu. - Phí sát hạch cấp giấy phép lái tàu: 950.000 đồng/hồ 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)

				sơ.	- Thông tư số 11/2026/TT-BTC ngày 10/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
5	Cấp lại Giấy phép lái tàu (mã TTHC: 1.003897)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	Lệ phí cấp giấy phép lái tàu: 100.000 đồng/giấy phép lái tàu	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)
6	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang (mã TTHC: 1.005126)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 34/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)

7	Bãi bỏ đường ngang (mã TTHC: 1.000294)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 34/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)
8	Gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang (mã TTHC: 1.005058)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đường sắt số 95/2025/QH15. - Thông tư số 34/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 	Chủ tịch UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa đủ điều kiện thực hiện và có văn bản đề nghị thì Cục Đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện trong tối đa 24 tháng kể từ ngày Luật Đường sắt năm 2025 có hiệu lực thi hành)